

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 440/2022/HS-ST

Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thành Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hoà

2. Ông Huỳnh Thế Cần

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 366/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 434/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Mạnh P**

Tên gọi khác: Không Giới tính: Nam

Sinh năm 1995 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: E255, Tổ 40, khu phố 5A, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không.

Trình độ học vấn: Lớp 7/12

Họ tên cha: Nguyễn Trung T1 - Sinh năm 1964 (còn sống)

Họ tên mẹ: Vũ Thị T2 – Sinh năm 1964 (còn sống).

Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2020 đến ngày 26/6/2020, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 14/5/2021, bị bắt tạm giam theo Quyết định của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa theo Lệnh số 5845 ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Mạnh P là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 03 giờ ngày 17/6/2020, P sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 0899088838 gọi cho người thanh niên tên D (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy, D đồng ý và hẹn đến trước khu vực khách sạn “The Mira Central Park” số 128 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 4, phường T3, thành phố B để bán ma túy. Tại đây, P đã mua của D mua 02 gói ma túy tổng hợp (hàng khay) và 04 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 6.000.000đ (Sáu triệu đồng).

Sau khi mua được ma túy, P rủ D1 và D2 (không rõ lai lịch), Nguyễn Thị Kim Q (sinh năm 1998, ngụ tại 4/67, phường T4, thành phố B) và Lê Võ Ánh T5 (sinh năm 2001, ngụ tại 74/12, phường T6, thành phố B) đến phòng số 1005 khách sạn “The Mira Central Park” để sử dụng ma túy. P sử dụng hết 02 viên thuốc lắc, D1, D2, Q và T5 sử dụng hết 01 viên thuốc lắc và một ít ma túy (hàng khay).

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, D1 và D2 đã ra về, P, Q và T5 đang ở trong phòng 1005 khách sạn “The Mira Central Park” cùng sử dụng ma túy thì bị Công an phường T3 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Mạnh P cùng tang vật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh P khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*** Vật chứng:**

- 02 (hai) gói nilon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) (Nguyễn Mạnh Phát khai là ma túy tổng hợp - hàng khay) và 01 viên nén màu nâu (Kí hiệu M2) (Nguyễn Mạnh P khai là thuốc lắc) đã được niêm phong có chữ ký của Phát và dấu mộc của Công an phường T3, thành phố B.

- 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) được quấn tròn có gắn hai đầu lọc thuốc lá và 01 thẻ nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc số thuê bao 0899088838, số Imel: 353316078754887 Phát dùng liên lạc mua ma túy.

* Tại Kết luận giám định số 1256/KLGD-PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng 1,9322gam, loại **Ketamine**.

Mẫu 01 (một) viên nén màu nâu (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng 0,2569gam, loại **MDMA**”.

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 389/CT-VKSBH-HS ngày 16/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Phát về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 255; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ ngày 17/6/2020, tại phòng số 1005 khách sạn “The Mira Central Park” số 128 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 4, phường T3, thành phố

Bi, Nguyễn Mạnh P có hành vi rủ rê và cung cấp ma túy tổ chức cho Nguyễn Thị Kim Q, Lê Võ Ánh T5 và các đối tượng D1, D2 (chưa rõ lai lịch) sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D1 và D2 đã ra về, P, Q và T5 đang sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 1005 khách sạn “The Mira Central Park” thì bị Công an phường T4 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 1,9322 gam ma túy loại Ketamine và 0,2569 gam ma túy loại MDMA.

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Mạnh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 389/CT-VKSBH-HS ngày 16/8/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 10.000đ (Mười nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc số Imel: 353316078754887 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

[4] Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Thị Kim Q và Lê Võ Ánh T5 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với đối tượng tên D (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Phát, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh P phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 5 năm 2021, được trừ đi thời gian bị giam giữ từ ngày 17 tháng 6 năm 2020 đến ngày 26 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 25cm, 01 thẻ nhựa là dụng cụ để sử dụng ma túy.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 10.000đ (Mười nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc số Imel: 353316078754887 là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2020 và ngày 21/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.B
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thành Thị Thu Trang

